CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

BAO GÓI

Phương pháp chuẩn bị mẫu để xác định vi sinh vật

TCVN 5119-90
(ST SEV 5780-86)

Hà nội

Cơ quan biên soạn:

Trung tâm Tiêu chuẩn - Chất lượng

Cơ quan trình duyệt và đề nghị ban hành:

Tổng cục Tiêu chuẩn-Đo lường-Chất lượng

Cơ quan xét duyệt và ban hành:

Ủy ban Khoa học Kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành số 645/QĐ ngày 28 tháng 11 năm 1990

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM | Nhóm D

BAO GÓI Phương pháp chuẩn bị mẫu để xác định vi sinh vật Packages Methods of sample preparation for the determination of microorganisms	TCVN 5119-90 (ST SEV 5780-86) Khuyến khích áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các loại bao gói có dung tích từ 25 đến 3000 cm^3 và cho vật liệu bao gói để đựng thực phẩm và qui định phương pháp lấy mẫu để xác định lượng vi sinh vật trên bề mặt bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Tiêu chuẩn này không áp dụng cho các loại bao gói đã được xử lý nhiệt và được sử dụng để chứa thực phẩm ngay sau khi chế tạo, cũng như không áp dụng cho các loại bao gói mà sau khi chứa thực phẩm bắt buộc phải qua khử trùng.

Tiêu chuẩn này hoàn toàn phù hợp với ST SEV 5780-86.

1. QUI ĐỊNH CHUNG

1.1. Mẫu thử được lấy bằng phương pháp sao cho không bị làm nhiễm vi sinh vật lần thứ hai.

1.2. Mẫu thử không được phép còn dư lượng các chất sát trùng.

1.3. Mẫu thử được vận chuyển trong các bao gói đã được khử trung trong điều kiện phải loại trừ được khả năng sinh sản thêm vi sinh vật.

4.2. Để chuẩn bị mẫu từ bao bì bằng kim loại, thủy tinh và nhựa cứng, dùng pipet hoặc ống đang có chia độ để rót vào bao gói cần thử một loại nước để rửa đã được khử trùng với khối lượng bằng 1/10 thể tích bao gói.

Đóng kín bao gói lại bằng một nắp đậy đã khử trùng và lắc trong một phút. Sau đó lặp lại động tác lắc với các góc độ nghiên bao gói là 90°; 180° và 270°. Sau khi lắc xong, mở nắp và nhanh chóng dùng pipet vô trùng lấy ra không ít hơn 10 cm^3 nước rửa đó.

Để phân tích lấy toàn bộ hoặc một phần nước rửa đó, nhưng không ít hơn 10 cm^3.

4.3. Để lấy mẫu bao gói mềm làm từ nhựa hoặc màng mỏng tổng hợp dùng pipet vô trùng rót vào bao gói đó một lượng nước rửa đã khử trùng như ở điều 4.2 và hàn kín lại bằng cách hàn nóng. Lắc bao gói 25 lần, sau đó chùi bằng tam-pong (gạc) đã lău qua bằng cồn và ta dùi một lỗ bằng kim nung đã khử trùng hoặc dùng kéo vô trùng cắt một lỗ nhỏ rồi dùng xilanh tiêm hút nước rửa ra một lượng như ở điều 4.2 để phân tích.

5. CHUẨN BỊ MẪU BẰNG PHƯƠNG PHÁP LAU BỀ MẶT THỦ BẰNG TAM-PONG (Phương pháp B)

5.1. Phương pháp này áp dụng cho các loại bao gói và vật liệu bao gói mà không thể áp dụng được phương pháp A.

5.2. Việc chuẩn bị mẫu từ các mặt bao gói rộng và bằng được tiến hành như sau : Trong các điều kiện vô trùng thấm ướt tam-pong trong ống nghiệm có chứa 10 cm^3 dung dịch vô trùng muối pepton. Phần chất lỏng thừa được đẩy ra bằng cách ép tam-pong lên thành ống nghiệm.

Đặt dưỡng kim loại vô trùng lên bề mặt cần thử và dùng tam-pong ướt lau cẩn thận bề mặt được giới hạn bằng lỗ của dưỡng một lần theo hướng ngang và một lần theo hướng dọc.

Đối với những bề mặt có hình dáng và kích thước không cho phép sử dụng dưỡng trên đây thì phải lau toàn bộ bề mặt cần thử.

Sau khi lấy dấu cần cho tam-pong vào chính ống nghiệm đó, và dùng nút đậy ống nghiệm lại và lắc tròn 10 lần (bán kính khoảng 30 cm) trong 4 giây, sau đó dùng pipet vô trùng lấy từ ống nghiệm ra các mẫu để phân tích.

6. BIÊN BẢN

Trong quá trình chuẩn bị mẫu cần lập biên bản với các số liệu sau :

1) Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất;
2) Số liệu lô hoặc hợp đồng;
3) Lượng mẫu thử;
4) Mô tả đầy đủ về mẫu;
5) Phương pháp tiến hành chuẩn bị mẫu;
6) Giờ, ngày tháng và địa điểm lấy mẫu;
7) Tên, chức vụ và chữ ký của người chuẩn bị mẫu.